

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **55/2020/HS-ST**

Ngày 07-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Tám

2. Ông Đặng Song Hoàn.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 80/2020/HS-ST ngày 08 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/QĐXX-ST ngày 22 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn H (tên gọi khác: N), sinh năm 1998 tại Bà Rịa-Vũng Tàu; Nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú: Đường L, Phường B, thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu; chỗ ở khi bị bắt: Đường Tr, Phường B, thành phố V; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1966;

Tiền án: Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt 05 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án Hình sự sơ thẩm số 96/2016/HSST ngày 01 tháng 6 năm 2016. Ngày 30/8/2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: không;

Bị bắt tạm giam ngày 31/12/2019. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố V.

(Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 50 phút ngày 30/12/2019 tại trước nhà trọ số A đường Đường Tr, Phường B, thành phố V – nơi Nguyễn H thuê trọ, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố V phối hợp với Công an Phường B, thành

phố V bắt quả tang H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (Ketamine) để bán lại cho con nghiện.

Quá trình điều tra H khai nhận: Do không có việc làm ổn định nên H mua ma túy để bán cho người khác kiếm lời. Số ma túy bị cơ quan chức năng bắt quả tang là H mua của một nam thanh niên tên “BD” tại phòng trọ của H với giá 220.000 đồng/viên thuốc lắc và 800.000 đồng/01 gói ma túy khay (Ketamine). Tính đến thời điểm bị bắt H đã ba lần bán trái phép chất ma túy cho con nghiện tên “B”, cụ thể:

Lần thứ nhất: H không nhớ thời gian cụ thể, chỉ nhớ vào buổi tối, tại phòng trọ của mình H bán cho “B” 01 viên ma túy tổng hợp (thuốc lắc) với giá 280.000 đồng.

Lần thứ hai: Cách lần thứ nhất khoảng vài ngày, vào buổi tối tại phòng trọ của mình, H bán cho “B” 02 viên ma túy tổng hợp (thuốc lắc) với giá 280.000 đồng/viên.

Lần thứ ba: Khoảng 22 giờ ngày 30/12/2019, “B” gọi điện thoại cho H đặt mua 10 viên thuốc lắc, 04 gói ma túy tổng hợp dạng khay. H đồng ý bán cho “B” với giá 280.000 đồng/01 viên thuốc lắc, 800.000 đồng/gói ma túy khay. Sau đó H gọi điện thoại cho “BD” để lấy ma túy. “BD” mang ma túy tới phòng trọ giao cho H. Khi H đang dấu ma túy trong người, đợi để bán cho “B” thì bị cơ quan chức năng bắt quả tang như trên.

Tại Kết luận giám định số 52/GĐMT-PC09 (Đ2) ngày 08 tháng 01 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng chứa trong 04 gói nylon hàn kín (Mẫu A1), được niêm phong trong một phong bì màu trắng có hình dấu của Công an Phường B – Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, cùng các chữ ký, ghi họ tên của những người tham gia niêm phong, gửi đến giám định có tổng khối lượng 1,6703 gam ma túy tổng hợp, loại Ketamine.

- Bảy viên nén hình tròn, màu xanh lá, có in chìm hình ngôi sao năm cánh trên một bề mặt (Mẫu A2), được niêm phong trong cùng một phong bì nêu trên, gửi đến không tìm thấy thành phần các chất ma túy thường gặp, có tổng khối lượng 2,1517 gam.

- Ba viên nén hình tam giác, màu xanh dương, có in nổi các ký tự “EA7” trên một bề mặt (Mẫu A3) được niêm phong trong cùng một phong bì nêu trên, gửi đến không tìm thấy thành phần các chất ma túy thường gặp, có tổng khối lượng 1,1215 gam.

Vật chứng của vụ án: 01 phong bì màu trắng, niêm phong đề số 52/GĐMT-PC09 (Đ2) ngày 08/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, bên trong chứa mẫu vật sau giám định gửi trả và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng có số Imel 357138055253444/01. Các vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu quản lý, chờ xử lý theo quy định.

Đối tượng tên “B” và “BD” hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch Cơ quan Công an đang tiếp tục điều tra để xử lý theo quy định.

Tại Cáo trạng số 94/CT-VKSVT ngày 06/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố bị cáo Nguyễn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, q Khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm b, q Khoản 2 Điều 251; điểm r, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm xử phạt bị cáo từ 08 (tám) đến 09 (chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31 tháng 12 năm 2019.

+ Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng có trong gói niêm phong đề số 52/GĐMT-PC09 (Đ2) ngày 08/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Tịch thu vào Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng có số Imel 357138055253444.

+ Hình phạt bổ sung: Do bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp nên không cần thiết áp dụng hình phạt là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời nói sau cùng, bị cáo hối hận về hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong vụ án này đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 23 giờ 50 phút ngày 30/12/2019, tại trước nhà trọ số 74/15/16 đường Đường Tr, Phường B, thành phố V – nơi bị cáo thuê trọ, trong lúc bị cáo đang đợi con nghiện tên “B” đến để bán ma túy kiểm lời thì bị cáo bị cơ quan chức năng bắt quả tang đồng thời thu giữ toàn bộ vật chứng, trong đó có 1,6703 gam là chất ma túy, loại Ketamine cùng 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng của bị cáo. Số ma túy này bị cáo mua của một người tên “BD” để bán cho đối tượng tên “B” với mục đích kiếm lời. Tính đến thời điểm bị bắt, ngoài lần bị bắt quả tang này thì trước đó tại phòng trọ của mình bị cáo cũng đã hai lần mua ma túy để bán cho “B” kiếm lời, cụ thể: Lần thứ nhất: Bị cáo không nhớ thời gian cụ thể, chỉ nhớ vào buổi tối, bị cáo đã bán cho “B” 01 viên ma túy tổng hợp (thuốc lắc)

với giá 280.000đồng; lần thứ hai: Cách lần thứ nhất khoảng vài ngày, cũng vào buổi tối, bị cáo bán cho “B” 02 viên ma túy tổng hợp (thuốc lắc) với giá 280.000đ/viên.

Theo Bản án Hình sự sơ thẩm số 96/2016/HSST ngày 01 tháng 6 năm 2016 của Tòa án nhân dân thành phố V, bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, Khoản 2, Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, bị xử phạt 05 năm tù. Ngày 30 tháng 8 năm 2019, bị cáo chấp hành xong hình phạt. Theo quy định tại Khoản 1, Điều 9 và Điều 70 Bộ luật Hình sự thì bị cáo phạm tội này là rất nghiêm trọng do cố ý và chưa được xóa án tích. Nay bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý.

Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “Phạm tội hai lần trở lên” và “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm b, q Khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự đúng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố V.

[3] Tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân, tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra:

[3.1] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[3.2] Tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra:

Hành vi bị cáo đã thực hiện là rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị, xã hội tại địa phương. Khi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì mục đích kiếm lời mà bị cáo đã cố ý thực hiện. Bị cáo mới chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2019, ngày 30/12/2019 bị cáo tiếp tục phạm tội thể hiện bị cáo rất liều lĩnh và coi thường pháp luật. Do đó, đối với bị cáo cần có một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3.3] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tự thú về hành vi phạm tội trước đó; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

Đối tượng tên “B” và “BD” hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch Cơ quan Công an đang tiếp tục điều tra để xử lý theo quy định.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với vật chứng chứa trong gói niêm phong đề số 52 ngày 09/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu:

Một phần là chất ma túy (Ketamine) là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Phần còn lại qua giám định không tìm thấy thành phần các chất ma túy thường gặp nhưng không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng có số Imel 357138055253444 là tài sản của bị cáo sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước.

[5] Về hình phạt bổ sung: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ nên ghi nhận.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b, q Khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016,

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Xử phạt bị cáo Nguyễn H 09 (chín) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31 tháng 12 năm 2019.

2. Xử lý vật chứng:

[2.1] Tịch thu tiêu hủy: Vật chứng có trong gói niêm phong đề số 52/GĐMT-PC09 (Đ2) ngày 08/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

[2.2] Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng có số Imel 357138055253444.

(Vật chứng đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố V theo Biên bản giao nhận vật chứng số 110/BB.THA ngày 09 tháng 4 năm 2020).

3. Án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án cấp trên xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tp. Vũng Tàu;
- Công an tp. Vũng Tàu;
- Chi cục THADS tp. Vũng Tàu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Thị Thanh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh

